

Bản án số: 52/2021/DS-ST

Ngày: 20/9/2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Xuân.

2. Ông Lê Trung Hiếu.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tô Văn Đăng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST-DSST, ngày 17 tháng 5 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 133/2021/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2021/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T. Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh B. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, Sóc Trăng.

Ông Ngô Thanh B ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu M: Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, Sóc Trăng. (có mặt)

Địa chỉ: Số 126 ấp Khu 3, xã Thạnh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958 (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Kiều S, sinh năm 1990 (vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1992 (vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1984 (vắng mặt)

6. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Thạnh H, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/4/2021 nguyên đơn là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu M trình bày:

Do có nhu cầu vay vốn để nuôi tôm, ông Nguyễn Văn C có ký Hợp đồng tín dụng số 7608LAV201601879/HĐTD ngày 07/12/2016 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thạnh Phú, Sóc Trăng. Số tiền vay được nhận ngày 08/12/2016 là 320.000.000 đồng, phân kỳ trả nợ hàng năm với thời hạn trả cuối đến 21/11/2021, lãi suất trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên ông Nguyễn Văn C đã dùng tài sản của gia đình mình để thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng: Hợp đồng thế chấp tài sản số 7608LCP201600481/HĐTC ngày 07/12/2016 ký giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng, ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị S. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 384, tờ bản đồ số 07, diện tích 21.000 m², loại đất: Mù, địa chỉ ấp Thạnh Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O462613 - số vào sổ cấp giấy 00224 do UBND huyện Mỹ Xuyên cấp ngày 21 tháng 01 năm 2000 do ông Nguyễn Văn C đứng tên.

Trong thời gian thực hiện Hợp đồng tín dụng, thời hạn trả nợ các khoản vay đã hết, Ngân hàng nhiều lần thông báo và mời ông Nguyễn Văn C đến yêu cầu trả nợ, nhưng ông Nguyễn Văn C không đến trả nợ dẫn đến phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 24/11/2020. Dư nợ của hợp đồng tín dụng số tạm tính đến 20/9/2021 là **471.417.277** đồng, cụ thể như sau:

Số tiền gốc: 317.000.000 đồng;

Lãi chưa trả tạm tính đến 20/9/2021: 154.417.278 đồng, trong đó:

+ *Lãi trong hạn: 154.400.556 đồng;*

+ *Lãi quá hạn:* 16.722 đồng;

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam yêu cầu Toà án Nhân dân huyện Mỹ Xuyên xem xét xem xét buộc ông Nguyễn Văn C và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trả nợ (gốc và lãi phát sinh) tại các Hợp đồng tín dụng số 7608LAV201601879/HĐTD ngày 07/12/2016 cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng số tiền tạm tính đến ngày 20/9/2021 là **471.417.277** đồng, cụ thể như sau:

Số tiền gốc: 317.000.000 đồng;

Lãi chưa trả tạm tính đến 20/9/2021: 154.417.278 đồng, trong đó:

+ *Lãi trong hạn:* 154.400.556 đồng;

+ *Lãi quá hạn:* 16.722 đồng;

Lãi trong hạn và quá hạn phát sinh sau ngày 20/9/2021 đến ngày trả nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn C không thanh toán đầy đủ số tiền trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng thì đề nghị Tòa án tuyên cho Ngân hàng được quyền phát mãi các tài sản bảo đảm tiền vay theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nêu trên để thu hồi nợ.

- Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn C: Sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý cho bị đơn nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H : Sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án đến lần thứ hai cho bị đơn ông Nguyễn Văn C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H không có ý kiến trả lời và vắng mặt. Vì vậy áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Văn C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Vào ngày 07/12/2016 ông Nguyễn Văn C có ký Hợp đồng tín dụng số 7608LAV201601879/HĐTD ngày 07/12/2016 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thanh Phú Sóc Trăng. Số tiền vay được nhận ngày 08/12/2016 là 320.000.000 đồng, phân kỳ trả nợ hàng năm với thời hạn trả cuối đến 21/11/2021, lãi suất trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay trên ông Nguyễn Văn C đã dùng tài sản của gia đình mình để thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thanh Phú, tỉnh Sóc Trăng: Hợp đồng thế chấp tài sản số 7608LCP201600481/HĐTC ngày 07/12/2016 ký giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thanh Phú, tỉnh Sóc Trăng, ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị S. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 384, tờ bản đồ số 07, diện tích 21.000 m², loại đất: Mù, địa chỉ ấp Thanh Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O462613 - số vào sổ cấp giấy 00224 do UBND huyện Mỹ Xuyên cấp ngày 21 tháng 01 năm 2000 do ông Nguyễn Văn C đứng tên. Hội đồng xét xử xét thấy theo thỏa thuận của hai bên tại Điều 4 của hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số số 7608LAV201601879/HĐTD ngày 07/12/2016 thì ông Nguyễn Văn C phải có trách nhiệm thanh toán vốn và lãi cho Ngân hàng đúng theo hợp đồng. Tuy nhiên sau khi vay ông C không thanh toán cho Ngân hàng. Việc bị đơn ông Nguyễn Văn C không thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng theo như thỏa thuận trong hợp đồng đã vi phạm Điều 09 hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, do bị đơn đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả khoản nợ gốc đến hạn: 350.000.0000 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi: 471.417.277 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S phải liên đới chịu số tiền là 22.856.691 đồng. Nhưng bị đơn ông Nguyễn Văn C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thanh Phú, Sóc Trăng không phải chịu án phí và được hoàn lại số tiền theo quy định pháp luật.

[4] Tại phiên tòa kiểm phát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án là xử buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thanh Phú, tỉnh Sóc Trăng số tiền vốn và lãi là 471.417.277 đồng. Ngoài ra đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử vào việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn, người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa tuân thủ theo đúng quy định pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 9 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Điều 463; Điều 464; Điều 465 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, tỉnh Sóc Trăng số tiền vốn và lãi là 471.417.277 đồng. (Trong này tiền nợ gốc là 317.000.000 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi: 154.417.278 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Văn C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, Sóc Trăng thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thạnh Phú, Sóc Trăng yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên phát mãi tài sản thế chấp là thửa số 384, tờ bản đồ số 07, diện tích 21.000 m², loại đất: Mù, địa chỉ ấp Thạnh Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số O462613 - số vào sổ cấp giấy 00224 do UBND huyện Mỹ Xuyên cấp ngày 21 tháng 01 năm 2000 do hộ ông Nguyễn Văn C đứng tên cùng vật kiến trúc trên đất (gồm 01 căn nhà có chiều ngang 4,5m, chiều dài 9m có kết cấu vách tường, mái tol, nền gạch men, cột bê tông cốt thép; 01 chái có chiều ngang 4m, chiều dài 8m có kết cấu, mái lol, nền xi măng, cột bê tông cốt thép; nhà vệ sinh có chiều ngang 2m, chiều dài 2m có kết cấu vách tường, mái tol, nền

gạch men; Cây trồng trên đất: 06 cây me 10 năm tuổi, 10 cây bạch đàn 05 năm tuổi). Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 7608LCP201600481/HĐTC ngày 07/12/2016 ký giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thanh Phú, tỉnh Sóc Trăng với ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị S.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S 22.856.691 đồng. Nhưng do bị đơn ông Nguyễn Văn C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thanh Phú, tỉnh Sóc Trăng không phải chi án phí và được nhận lại số tiền 11.640.122 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008251 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Về chi phí thẩm định: Số tiền là 700.000 đồng bị đơn ông Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S phải chịu. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước nên bị đơn ông Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền là 700.000 đồng.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn ông Nguyễn Văn C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Kiều T, bà Nguyễn Thị Kiều S, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn H thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục T.H.ADS huyện Mỹ Xuyên;
- Phòng KTNV&THA –TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

Phạm Thanh Tùng

